

**NGAI KONRÀÑ II KIS WÖL**  
**CHÚA NHẬT II PHỤC SINH**

**BOTA KOLDÄNG NÙS TÔMA DÊ TÖMBÖRI BOTA KOLDÄNG NÙS HE IN**  
*Sự cứng lòng của Tôma chưa lành sự cứng lòng cho chúng ta*

Tôma ò pindὸn, tam tǔ ală bol jät-dὸn ndai něh pindὸn, hō lăh dùl jōnau kroi mō bol he lùp ūchi gōlōh behō.

*Tôma không tin, trong khi tất cả những anh em khác đã tin, đó là một điều lạ và chúng đặt vấn đề tại sao vậy.*

Tôma găm đos lăh : dilăh să tōm añ ò gō, gen añ ò pindὸn.

*Tôma còn nói rằng : nếu chính tôi không thấy thì tôi không tin.*

Tôma tiơng-pōnro lăh cau jät-dὸn koldäng nùs, moya bol he di kōlōi sōnōng làng gōplung ēt jōnau do.

*Tôma mang tiếng là môn đệ cứng lòng, nhưng chúng ta cần phải suy cho thấu đáo hơn về chuyện này.*

Làng bol he ò pōrdăh bota koldäng nùs dō mìng dùl nă Tôma lōm lăh cau koldäng nùs ir.

*Để chúng ta không vội kết cho chỉ mình Tôma là một con người cứng lòng thái quá.*

Bulăh be lời gen he rōgōi gō lăh Tôma gēh gùng khai dê, khai ò rōgōi mìng pindὸn jät cau ndai lōm, moya pindὸn pal gōlik bōh tam nùs is khai dê.

*Dù thế nào thì chúng ta có thể thấy rằng Tôma có lý của ông, ông không thể tin theo người khác, nhưng tin phải phát xuất từ niềm tin cá nhân của ông.*

Cau gal đos krung ò hêt di lăh bota ngănn ngòn, bota ngănn ngòn lăh bota ngănn ngòn, gō ò kōnìng dō cau gal halăh cau ò gal.

*Số đông cũng chưa phải là chân lý, vì chân lý là chân lý, nó không tựa vào số đông hay số ít.*

Bota pindὸn ò di lăh dùl broă lōh bal bal, moya să tōm pal pindὸn is bōh nùs he dê, bōh să tōm he gōt, să tōm he wă mō să tōm he kōn.

Bota pindὸn ò rōgōi làng bōkrào cau lời.

*Đức tin chẳng phải là hành vi chung chung, nhưng phải tin do tự lòng mình, bởi chính mình biết, chính mình hiểu và chính mình quyết.*

*Đức tin chẳng bao giờ o ép ai được.*

Nùs nhơm Tôma bōh sōnrōp gōlōh be kalke, moya tōrnō gen lōh bōta pindōn in gōgōs kōr-kōljāp mơ nēn-cê. Pindōn lāh bōta he dōp bōh hōđāng, ồ di bōh jōm halāh đōm jāt bōh cau ndai làng gēh.

*Thái độ của Tôma lúc đầu có vẻ gai chướng, nhưng sau đó thì làm cho đức tin trở nên chắc chắn và có nền tảng. Tin là do đón nhận từ trên chúa không phải do vay mượn hay ăn theo người khác mà có.*

Iăt nēn jōnau Tôma dē gen bol he ồ gōplō nùs bōh khai, moya sōlō lōh he in ồ gēh kōkai làng wi-wō halāh kōldāng nùs tai, hō lāh Kōnrāñ Jesu nēh kis wōl ngān, bulāh Tôma pindōn halāh ồ.

*Nghe kỹ câu chuyện Tôma thì chúng ta không thắt vọng về ông, nhưng càng làm cho chúng ta hết lý do để nghi ngờ hoặc cứng lòng nữa, đó là Chúa Giêsu đã sống lại thật dù Tôma có tin hay không.*

Ngān, bōta kōldāng nùs Tôma dē nēh tōmbōi bōta kōldāng nùs ồs-mōng jōh ală bol he in.

*Đúng, sự cứng lòng của Tôma chữa lành sự cứng lòng cố hữu của tất cả chúng ta.*

Ồ di dùl nă Tôma lōm kōldāng nùs, ală bol jāt-dōn ndai krung kōldāng nùs sōl, bulāh Kōnrāñ nēh đōs lài mơ bol khai lāh Kōnrāñ rōp kong jē-yān mơ kong chōt, ngai pe gen kis wōl.

*Không phải một mình Tôma kōldāng nùs, tất cả các môn đệ đều cứng lòng, dù cho Chúa đã nói trước với họ rằng Ngài sẽ chịu đau khổ và chịu chết, ngày thứ ba thì sống lại.*

Moya Tôma lāh cau kōldāng nùs rōlau jōh tam ală cau kōldāng nùs, dilāh Tôma pindōn Kōnrāñ Jesu nēh kis wōl gen jōnau hō ồ di lāh jōnau bōcēh mơ pōrlōm-pōrlōm, moya lāh dùl bōta ngān ngòn hōi-jā bol he jōi jāt ngān tam bōta pindōn.

*Nhưng Tôma là con người cứng lòng hơn cả trong những người cứng lòng, nếu Tôma tin Chúa đã sống lại thì điều ấy không phải là chuyện phịa và lừa lọc, nhưng là một chân lý mời gọi chúng ta hãy thành tâm khám phá trong đức tin.*

Tam dōnia rāi do găm bēng cau ồ bài iăt, ồ bài sēn, tàng ồ wă, ồ càng pindōn chi lợi.

*Trong thế giới ngày nay còn đầy những người không nghe, không nhìn, nên chẳng hiểu, và chẳng cần tin gì hết.*

Cau ai sōndān bōta jāk-chài, ai sōndān bōta khăt-gōbōh kōn-bōnus dē làng kis jāt nùs kōn he dē mơ đōs lāh chi lợi ồ gō gen ồ pindōn.

*Người nhân danh khoa học, nhân danh quyền tự do của con người để quả quyết rằng cái gì không thấy thì không tin.*

Cau pindὸn pal lທh be loi làng tingga bota pindὸn he đê tam gulg đônia găm rà cau ở pindὸn.

*Người tín hữu phải làm thế nào để củng cố niềm tin của mình giữa một thế giới đầy con rất nhiều người không tin.*

**Lm. Fx. K'Brel**